



Số 14/cv.CPTS

An Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2021

"V/v: giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau kiểm toán BCTC năm tài chính 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020."

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, mã chứng khoán AGF xin giải trình về chênh lệch kết quả kinh doanh trước và sau kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2020 kết thúc ngày 31/12/2020 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Số liệu chưa kiểm toán	Số liệu đã kiểm toán	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	685,335,520,475	685,953,954,149	618,433,674
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1,817,670,604	2,381,810,898	564,140,294
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	683,517,849,871	683,572,143,251	54,293,380
4	Giá vốn hàng bán	600,086,762,682	603,407,460,190	3,320,697,508
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	83,431,087,189	80,164,683,061	-3,266,404,128
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,528,124,658	1,528,124,658	0
7	Chi phí tài chính	46,064,528,745	46,149,738,326	85,209,581
8	Chi phí bán hàng	31,452,587,604	32,541,718,311	1,089,130,707
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,743,287,371	221,671,518,574	208,928,231,203
10	Thu nhập khác	7,345,403,629	4,607,147,497	-2,738,256,132
11	Chi phí khác	10,123,202,534	7,332,070,057	-2,791,132,477
12	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-8,078,990,778	-221,395,090,052	-213,316,099,274
13	Thuế TNDN hoãn lại	878,220,637	878,220,637	0
14	Lợi nhuận kế toán sau thuế	-8,957,211,415	-222,273,310,689	-213,316,099,274





1. Lợi nhuận gộp giảm 3.266.404.128 đồng, trong đó:
- 1.1 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 54.293.380 đồng do:
- 1.1.1 Doanh thu về bán hàng dịch vụ tăng 618.433.674 đồng do điều chỉnh tiền bán phế liệu từ thu nhập khác sang doanh thu.
- 1.1.2 Các khoản giảm trừ doanh thu tăng 564.140.294 đồng do ghi nhận thêm chiết khấu thương mại.
- 1.2 Giá vốn tăng 3.320.697.508 đồng chủ yếu do
- 1.2.1 Lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền: 2.441.897.489 đồng.
- 1.2.2 Phân loại lại phí vận chuyển bột đã hạch toán vào chi phí bán hàng 21.780.000 đ và tồn kho bao bì vật liệu 185.710.000 đồng sang giá vốn.
- 1.2.3 Phân loại lại phí bán phế liệu đã hạch toán vào chi phí khác sang giá vốn: 671.310.019 đồng.
- Tổng hợp mục 1.1 và 1.2 làm cho Lợi nhuận gộp giảm 3.266.404.128 đồng.
2. Chi phí tài chính tăng 85.209.581 đồng do ghi nhận thêm chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của khoản trích trước hoa hồng môi giới.
3. Chi phí bán hàng tăng 1.089.130.707 đồng do
- 3.1 Chi phí bán hàng tăng 1.110.910.707 đồng do ghi nhận thêm chiết khấu thương mại.
- 3.2 Chi phí bán hàng giảm 21.780.000 đ như đã trình bày 1.2.2.
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 208.928.231.203 đồng do trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi 208.910.678.703 đồng và điều chỉnh thuế GTGT đầu vào do không được khấu trừ 17.552.500 đồng.
5. Thu nhập khác giảm 2.738.256.132 đồng do điều chỉnh tiền bán phế liệu 618.433.674 đồng như đã trình bày ở 1.1.1 và bù trừ phần doanh thu với giá trị còn lại khi thanh lý tài sản cố định số tiền 2.119.822.458 đồng.
6. Chi phí khác giảm 2.791.132.477 đồng do bù trừ phần doanh thu với giá trị còn lại khi thanh lý tài sản cố định số tiền 2.119.822.458 đồng và phân loại lại chi phí như đã trình bày 1.2.3 số tiền 671.310.019 đồng .

Tổng hợp các chênh lệch trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế của Báo cáo Tài chính kỳ kế toán bắt đầu ngày 01/01/2020 kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty là -222.273.310.689 đồng (giảm 213.316.099.274 đồng so với Báo cáo Tài chính chưa kiểm toán).





ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN ANGIANG
1234 Tran Hung Dao St., LongxuyenCity, Angiang Province, Vietnam
Tel: 84 76 852368/ 857724 Fax: 84 76 852202
E-mail: agifish.co@agifish.com.vn -Website: www.agifish.com.vn

Với kết quả kinh doanh trên, công ty CP Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang có một số biện pháp nhằm tăng lợi nhuận như sau: **Tăng cường mở rộng thị trường xuất khẩu và nội địa, tăng giá bán, đồng thời tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.**

Trên đây là giải trình của Công ty về chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau kiểm toán cho Báo cáo Tài chính bắt đầu ngày 01/01/2020 kết thúc ngày 31/12/2020.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VP,P.KT

CTY CP XNK THỦY SẢN AN GIANG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Kỳ

